

Như tin đã đưa, ngày 6.4.2002, Ban chủ nhiệm đề tài cấp nhà nước KX01-04 phối hợp cùng tạp chí Phát triển kinh tế tổ chức Hội thảo khoa học "Đổi mới nhận thức về phát triển kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở VN". Trong số này, Tạp chí trích đăng hai bài tham luận của nhà nghiên cứu Trần Bạch Đằng và ông Phạm Chánh Trực, Phó ban kinh tế trung ương.

Đặt vấn đề

Vấn đề sở hữu tư nhân, kinh tế tư nhân trong xây dựng CNXH ở nước ta đã có độ dày lịch sử gần nửa thế kỷ, nếu kể từ năm 1954 ở miền Bắc. Có thể tạm chia làm hai giai đoạn lớn như sau:

- Hơn 10 năm từ 1954 đến 1986, xây dựng CNXH lúc đầu ở miền Bắc và sau năm 1975 ở cả nước, với quan điểm chung là: cải tạo, sử dụng, hạn chế và xóa bỏ dần kinh tế tư nhân để kinh tế XHCN chiếm địa vị thống trị.

- Hơn 15 năm đổi mới, từ sau Đại hội VI đến nay, với quan điểm công nhận sự tồn tại lâu dài của sở hữu và kinh tế tư nhân, lúc đầu còn thận trọng, về sau tháo gỡ dần những rào cản để kinh tế tư nhân phát triển

KINH TẾ TƯ NHÂN CHÂN LÝ LÀ CỤ THỂ

TRẦN BẠCH ĐẰNG

theo pháp luật. Hội nghị trung ương lần thứ 5 (khoá IX) vừa rồi xác nhận kinh tế tư nhân thực sự là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân, góp phần nâng cao nội lực của đất nước để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đây là một bước tiến trong đánh giá bản chất, vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân trong sự nghiệp xây dựng CNXH ở nước ta. Nói cách khác, chính thức công nhận đây là một trong những bình chủng quan trọng trên mặt trận xây dựng đất nước. Bởi vì chính thực tiễn cuộc sống đã chứng minh rõ vị trí, vai trò của nó.

Tuy nhiên, cho đến nay, vẫn tồn tại những băn khoăn trong một số ít cán bộ lãnh đạo và cán bộ nghiên cứu về vấn đề này. Phải chăng vì thế, chúng ta còn tiếp tục ngồi lại để hội thảo và cũng chưa biết đến năm 2005, khi kết thúc chương trình KX này, sẽ có kết luận thỏa đáng chưa?

Lẽ nào thực tiễn sinh động nửa thế kỷ qua chưa đủ sức thuyết phục để tổng kết thành lý luận, quan điểm chính xác? Cũng có thể vì đây là một vấn đề rất nhạy cảm,

đụng chạm đến CNXH khoa học và lý tưởng, tình cảm cách mạng của người cộng sản nên khó giải quyết dứt điểm. Do đó, chúng ta cũng nên đề cập đến vấn đề phương pháp luận để tiếp cận vấn đề này.

Chân lý là cụ thể

Khi đề cập đến sở hữu tư nhân, kinh tế tư nhân trong xây dựng CNXH, người ta thường nhấn mạnh những mặt tiêu cực của nó, mặt xấu của kinh tế tư nhân đối với xã hội, mà ít chú ý đến mặt tiến bộ và cần thiết của nó trong sự phát triển lực lượng sản xuất của xã hội. Các nhà kinh điển của CNXH từng nói về vai trò tiến bộ của CNTB trong lịch sử. Ở đây chỉ xin nêu một câu nhắc nhở của Ăng - ghen như sau:

"Mặc nhận mạnh những mặt xấu của nền kinh tế TBCN một cách gay gắt như thế nào thì ông cũng chứng minh một cách rõ ràng như thế ấy rằng hình thái xã hội đó là cần thiết để phát triển những sức sản xuất của xã hội tới một độ cao đến mức làm cho tất cả mọi thành viên trong xã hội đều có thể phát triển như nhau một cách



Ảnh Nguyễn Ngọc Đạo

xứng đáng với con người. Tất cả các hình thức xã hội trước đây đều quá nghèo nàn để có thể làm được điều đó" (1).

Nước ta từ nền kinh tế kém phát triển muốn đi lên CNXH đương nhiên phải xây dựng và phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật lớn mạnh, hiện đại. Chúng ta thường nói dựa vào nội lực là chính, đồng thời chủ động hội nhập quốc tế mới phát triển được. Lực lượng kinh tế tư nhân trong nước và tư bản nước ngoài đầu tư vào nước ta hiện chiếm tỷ trọng khá lớn trong toàn bộ nền kinh tế xét về mặt vốn, kỹ thuật và lực lượng lao động. Chỉ tính ở TP.HCM, theo số liệu thống kê năm 1997, khu vực ngoài quốc doanh và đầu tư nước ngoài đã chiếm 52,9% GDP; 76,89% lực lượng lao động, đóng góp 44,2% tổng thu ngân sách trong nước. Cũng theo số liệu chưa đầy đủ, năm 2001, số vốn đầu tư của dân cư và vốn nước ngoài thực hiện chiếm xấp xỉ một nửa tổng vốn đầu tư của toàn xã hội. Đó là một thực tế minh họa vai trò quan trọng của kinh tế tư nhân ở nước ta hiện nay.

Phải đặt kinh tế tư nhân trong những điều kiện cụ thể của nước ta để thấy rõ vai trò tiến bộ của nó trong phát triển kinh tế cũng như nâng cao đời sống nhân dân. Kinh tế tư nhân nói chung đã đóng góp đáng kể vào tốc độ tăng trưởng kinh tế của cả nước, giải quyết công ăn việc làm cho người lao động, tăng thu nhập dân cư, cải thiện mức sống văn hóa, tăng tích lũy cho xã hội và đóng góp cho ngân sách nhà nước. Cần có cách tiếp cận về mặt hiệu quả kinh tế - xã hội để đánh giá đúng vị trí, vai trò kinh tế tư nhân ở nước ta.

Nói như vậy, chúng ta không hề coi nhẹ mặt hạn chế, tiêu cực của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường. Tuy nhiên, vấn đề phát huy những mặt tiến bộ và đấu tranh ngăn ngừa, hạn chế những mặt tiêu cực còn phụ thuộc phần lớn vào vai trò của nhà nước XHCN và sự giác ngộ đấu tranh của nhân dân. Ngay cả trong khu vực kinh tế nhà nước cũng phải đặt vấn đề tương tự để giải quyết.

Đối với nước ta, còn có một cách tiếp cận nữa để hiểu rõ vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân bằng cách đặt nó trong hàng ngũ những lực lượng kinh tế của dân tộc, tạo nên khối đoàn kết hợp tác, tăng sức cạnh tranh của nền kinh tế nước ta trên thị trường nội địa và thế giới. Cũng giống như trong kháng chiến, muốn đánh thắng phải biết tổ chức lực lượng gồm 3 thứ quân, trên trận tuyến thị trường hiện nay, muốn xây dựng được một nền kinh tế độc lập tự chủ thì

không thể thiếu vai trò của bộ tổng tham mưu. Ở đây, cần có một lực lượng trinh sát giỏi về thị trường, về khoa học kỹ thuật, về khai thác vốn v.v... để giúp đỡ các lực lượng kinh tế phát triển và kinh doanh có hiệu quả. Nếu cứ để mạnh ai nấy làm, mù tịt về thông tin, không có sự phân công hợp tác cùng có lợi, sẽ khó tồn tại lâu dài trong cạnh tranh, chưa nói đến giao tranh với các đối thủ sừng sỏ trên thế giới mà thua ngay tại sân nhà.

Với cách tiếp cận này, chúng ta phải coi trọng như nhau đối với tất cả những người cùng chiến hào, còn nếu phân biệt hoặc không tuân lệnh thì cũng phải xử một cách bình đẳng đối với bất cứ ai vi phạm.

Dĩ nhiên, còn nhiều cách tiếp cận khác để hiểu bản chất, vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân ở nước ta, không nên dừng lại ở chân lý trừu tượng, bởi vì muốn hiểu rõ sự vật, phải đặt nó trong những điều kiện và hoàn cảnh cụ thể, từ đó mới đánh giá đúng và có cách xử lý phù hợp.

Lý tưởng và thực trạng

Bàn về kinh tế tư nhân nói chung và kinh tế tư bản nói riêng đang tồn tại và phát triển ở nước ta còn đụng chạm đến khía cạnh tình cảm cách mạng của người cộng sản, tức là vấn đề vấn đề bóc lột. Lẽ nào sau bao nhiêu năm đấu tranh chống CNTB, đế quốc, giải phóng dân tộc rồi, chúng ta lại chấp nhận cho mở rộng phạm vi kinh doanh TBCN, kể cả cho tư bản nước ngoài vào đầu tư thuê mướn nhân công để bóc lột người lao động? Hơn nữa, có một số đảng viên cũng tham gia làm kinh tế tư nhân, vậy đến mức nào thì gọi là bóc lột và phải cấm để giữ tư cách đảng viên cộng sản? Đã có nhiều cuộc hội thảo về vấn đề này, nhưng đến Đại hội IX vừa rồi khẳng định đảng viên không được bóc lột, nhưng để hiểu thế nào là bóc lột thì cần tiếp tục hội thảo cho rõ. Do đó, đảng viên làm kinh tế tư nhân giống như những người đang chờ luận tội. Đây là một vấn đề tế nhị và như chúng ta đã biết, ở Trung Quốc, có những đảng viên đã thuê hàng trăm, hàng nghìn công nhân cùng không bị xử lý vì cho rằng họ đã tạo công ăn việc làm cho xã hội, làm giàu cả cho mình và cho nhà nước, lại còn đóng góp cho quỹ của Đảng nữa. Chỉ có điều còn cấm là chưa kết nạp những nhà tư sản vào Đảng.

Về mặt lý luận cơ bản, Mác đã chứng minh nguồn gốc lợi nhuận, lợi tức, địa tô TBCN v.v... đều từ giá trị thặng dư của công nhân làm thuê mà có. Giai cấp tư sản cùng với nhà nước của nó đã hình thành một chế độ bóc lột lao động thặng dư của

giai cấp công nhân bằng nhiều hình thức. Kinh tế tư nhân ở nước ta tồn tại và phát triển trong những điều kiện nào? Có thể nêu ít nhất hai điều kiện chủ yếu sau đây:

Một là, nhân dân ta, trong đó đại đa số là nhân dân lao động đã làm chủ xã hội, làm chủ nhà nước do Đảng cộng sản lãnh đạo theo cương lĩnh phát triển đất nước đi lên XHCN.

Hai là, phương thức sản xuất chủ yếu của xã hội không phải là phương thức sản xuất TBCN như ở các nước tư bản. Một nền kinh tế nhiều thành phần, tương ứng với nó có nhiều hình thức phân phối thu nhập khác nhau, chịu sự quản lý và điều tiết của nhà XHCN bằng pháp luật và những thiết chế xã hội khác.

Trong những điều kiện đó, sự tồn tại và phát triển kinh tế tư bản tư nhân tuy vẫn đảm bảo cho các nhà tư bản thu được lợi nhuận nhưng lại góp phần đáng kể nguồn thu ngân sách và giải quyết các vấn đề xã hội theo nghĩa chặt chẽ của ngôn từ thì trong một mức độ cho phép, vẫn phải chấp nhận sự tồn tại hiện tượng bóc lột và bị bóc lột. Trong quá trình xây dựng CNXH, dần dần mức độ bóc lột sẽ hạn chế cho đến khi hoàn thành xây dựng CNXH và CNCS.

Trong thời kỳ quá độ, với nền kinh tế nhiều thành phần, dù chúng ta có nhà nước vững mạnh cũng không thể dùng sắc lệnh như Mác nói để xóa bỏ những giai đoạn phát triển tự nhiên của sự vận động xã hội, mà chỉ có thể "rút ngắn và làm dịu bớt được những cơn đau đó" (2)

Chúng ta hiểu đang tồn tại nhiều hình thức phân phối chưa công bằng cần được khắc phục dần không phải bằng cách quay lại chủ nghĩa bình quân, mà bằng cách phát triển mạnh lực lượng sản xuất và nâng cao đời sống nhân dân ta, đồng thời điều tiết sao cho mức bóc lột công đó được xã hội chấp nhận một cách bình thường.

Lý tưởng và thực trạng bao giờ cũng có khoảng cách. Phải đấu tranh và xây dựng trong nhiều thế hệ mới thực hiện được lý tưởng, miễn không nóng vội, chủ quan hoặc xa rời lý tưởng.

Điều đáng quan tâm trên bình diện chống bóc lột trong xã hội ta hiện nay là phải kiên quyết chống bọn tham nhũng, vì chính chúng là kẻ bóc lột siêu giai cấp tệ hại nhất đang rút ruột của cải của nhà nước và nhân dân để làm giàu bất chính, phản bội lý tưởng cao đẹp của chúng ta ■

Ghi chú

Tựa bài do Tòa soạn đặt.

(1) Mác Ăng - ghen tuyển tập, NXB Sự thật, Hà Nội, 1982, tập III, trang 607.

(2) Mác - Tư bản, tập I, phần I, NXB Sự thật, Hà Nội - 1984, trang 15.